

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 12 năm 2023

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiệp

2. Ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Sộng Nở Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc Xin ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 03 /2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quàng Thị D - Sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Mòng Văn H - Sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 10 năm 2023 và bản tự khai nguyên đơn chị Quàng Thị D trình bày:

Chị và anh Mòng Văn H kết hôn từ năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống không hợp, không có sự đồng cảm. Nay vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị thấy hôn nhân không thể tiếp tục nên đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Vợ chồng có hai con chung là Mòng Thanh T sinh ngày 26/10/2018 và Mòng Thành Đ sinh ngày 13/11/2020. Hiện hai con đều đang ở với anh Hôn. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Mòng Thành Đạt, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 02 tháng 11 năm 2023 bị đơn anh Mòng Văn H trình bày:

Anh và chị D kết hôn từ năm 2019 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã. Cuộc sống hôn nhân từ khi lấy nhau cho đến nay anh xác định không có mâu thuẫn, nay chị D yêu cầu ly hôn anh không nhất trí.

Anh H xác định anh và chị D có hai con chung là Mòng Thanh T và Mòng Thành Đ như chị D trình bày. Nếu ly hôn anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Quàng Thị D. Xử cho chị Quàng Thị D được ly hôn anh Mòng Văn H.

- Về con chung: Giao cho chị Quàng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con Mòng Thành Đ cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Mòng Văn H trực tiếp con Mòng Thanh T cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không kê khai, không đề nghị giải quyết. Nên không xem xét trong vụ án này.

- Về án phí: Miễn án phí xin ly hôn cho chị Quàng Thị Duyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Quàng Thị D khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Mòng Văn H nên xác định quan hệ pháp luật là Xin ly hôn, theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Mòng Văn H cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về việc hoà giải: Ngày 02/11/2023 Tòa án tiến hành mở phiên hòa giải, tại phiên hòa giải các đương sự không thống nhất được các vấn đề giải quyết trong vụ án, do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án đã nhiều lần triệu tập, nhưng vẫn vắng mặt; việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do cố tình không hợp tác trong quá trình giải quyết. Do vậy, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị D và anh Mòng Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào năm 2019. Căn cứ Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình xác định quan hệ hôn nhân của chị D và anh H là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn giữa chị Quàng Thị D và anh Mòng Văn H xuất phát từ việc vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có sự đồng cảm trong cuộc sống, anh chị đã sống ly thân với nhau được một thời gian, hiện nay không còn quan tâm tới cuộc sống của nhau. Mặc dù anh H xác định không có mâu thuẫn, không muốn ly hôn nhưng qua kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã đã xác định được chị D và anh H có mâu thuẫn và đã từng được chính quyền địa phương tổ chức hòa giải, tuy nhiên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện nay anh chị cũng đang sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xét xử thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị D ly hôn anh H là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Quàng Thị D và anh Mòng Văn H có hai con là Mòng Thanh T sinh ngày 26/10/2018 và Mòng Thành Đ sinh ngày 13/11/2020.

Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện nay hai cháu đều ở với anh H, anh H ý kiến nếu ly hôn thì đề nghị được trực tiếp được nuôi cả hai con, không yêu cầu

chị D cấp dưỡng nuôi con. Chị D ý kiến đề nghị được trực tiếp nuôi con Mòng Thành Đ. Xét thấy chị D, anh H đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên việc giao cả hai cháu cho một người trực tiếp nuôi dưỡng là không phù hợp, khó đảm bảo được quyền lợi của các cháu, do vậy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các cháu cần giao cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Mòng Thành Đ, giao cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Mòng Thanh T. Các đương sự không đề cập giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét giải quyết. Chị D, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không kê khai, không yêu cầu giải quyết. Do vậy không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Quàng Thị D là dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đồng thời có đơn xin miễn án phí. Do vậy chị Duyên được miễn án phí xin ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Quàng Thị D đối với anh Mòng Văn H.

Xử cho chị Quàng Thị D được ly hôn anh Mòng Văn H.

2. Về con chung:

- Giao cho chị Quàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mòng Thành Đ sinh ngày 13/11/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Giao cho anh Mòng Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mòng Thanh T sinh ngày 26/10/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị D, anh H có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Miễn án phí xin ly hôn cho chị Quàng Thị D.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Khoong;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

